

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 26/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Luật.

Thẩm phán: Ông Đinh Viết Nam

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Văn Thắng;

- Ông Trần Văn Tuyển;

- Ông Nguyễn Xuân Minh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Trung Thành - Thư ký Chính Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Hồ A X**, sinh ngày 15/6/2005 tại Quảng Trị;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Bru – Vân kiều; tôn giáo: Không;

Con ông: Hồ Tr, sinh năm 1977 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A X: Ông Trần Đại Ngh, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị, Có mặt.

2. Bị cáo: **Hồ Văn C**, sinh ngày 01/01/1999 tại Quảng Trị;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã Th, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Bru – Vân kiều; tôn giáo: Không;

Con ông: Hồ Văn N (đã chết) và bà Hồ Thị X, sinh năm 1950; vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn C: Bà Nguyễn Thị Thủy T, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ A X:* Ông Hồ Tr, sinh năm 1977 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1978 (bố mẹ đẻ của bị cáo X);

Địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hồ Tr, sinh năm 1977 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

*** Người phiên dịch:**

Ông Hồ Văn L; địa chỉ: Thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/12/2021, Hồ A X đang ở nhà thì có một người đàn ông tên là P người Lào (bạn của X), sử dụng số điện thoại 0398260429 gọi đến số điện thoại 0334830145 của X. Qua trao đổi, P cho X biết P bán ma túy cho người khác và đặt vấn đề thuê X đến tỉnh lộ ĐT586, khu vực gần cây xăng Tân Long, thuộc thôn Long Thành, xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị gặp người mua ma túy để kiểm đếm và nhận số tiền mua bán ma túy khoảng 300.000.000 đồng rồi giao lại cho P, P hứa trả công cho X 10.000.000 đồng, X đồng ý. P tiếp tục hỏi X biết người nào nhận vận chuyển ma túy từ bờ sông Sêpôn để giao cho người mua để P thuê vận chuyển, X trả lời có biết một người và P hỏi xin X số điện thoại của người này để liên lạc. X nhắn tin thoại qua ứng dụng masenger cho Hồ Văn C báo cho C biết có người thuê C vận chuyển ma túy và hỏi xin số điện thoại của C để gửi cho người thuê, C đồng ý và gửi điện thoại 0877490168 của C cho X. Sau đó, X nhắn tin cho P, cung cấp số điện thoại của C và cho P biết C là người nhận vận chuyển ma túy. P liên lạc cho C, đặt vấn đề thuê C vận chuyển ma túy từ bờ sông Bản 7, xã Thuận đến xã Tân Long, huyện Hướng Hóa với giá 10 triệu đồng. C yêu cầu P trả công 20.000.000 đồng mới nhận vận chuyển ma túy nhưng P chưa đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, P nhắn tin

cho X bảo X nói với C lần này vận chuyển 02 kg “đá” (ma túy tổng hợp dạng đá) và 02 “tám” (khoảng 12.000 viên) ma túy loại hồng phiến, X đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, P tiếp tục điện thoại báo cho X biết đã đi kiểm tra đường để vận chuyển ma túy và đề nghị X trao đổi với C tiền công vận chuyển là 18.000.000đ nên X nhắn tin cho C biết số lượng ma túy vận chuyển là 04 “cục”, tiền công là 18.000.000 đồng. C yêu cầu tiền công 20.000.000 đồng. X liên lạc báo lại cho P biết và P đồng ý trả công cho C 20.000.000 đồng.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, P liên lạc cho X yêu cầu đến cây xăng Tân Long kiểm tra, nhận tiền và gửi số điện thoại 0878923447 của người mua ma túy cho X. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, P điện thoại cho C yêu cầu C khi nào X gọi điện thì đến vị trí gần đối diện quán tạp hóa Luận L, bản 7, xã Thuận lấy ma túy đem đến Tân Long cho X. Sau đó, một người đàn ông (là người mua ma túy, không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) sử dụng số điện thoại 0878923447 liên lạc cho X hẹn gặp tại xã Tân Long, huyện Hướng Hóa để giao dịch. Sau khi liên lạc, X điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 74H1-273.81 đi theo Tỉnh lộ ĐT586 hướng ra xã Tân Long. Khi gần đến cây xăng Tân Long, X nhìn thấy bên phải đường tính theo hướng đi có 01 xe ô tô màu trắng đang dừng. X đi đến cây xăng gọi cho người mua ma túy thì người này bảo X quay lại lên xe ô tô màu trắng, nên X đi đến mở cửa sau bên trái lên ngồi ở ghế sau bên trái xe ô tô. Trên xe có 03 người đàn ông, một người đàn ông ngồi ghế sau bên phải xe ô tô đưa cho X 01 ba lô màu đỏ đã mở sẵn, X nhìn thấy bên trong có nhiều cọc tiền mệnh giá khác nhau, X lấy một cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng đếm, thấy có 100 tờ và ước lượng tất cả số tiền trong ba lô khoảng hơn 300.000.000 đồng. X cho toàn bộ tiền trong ba lô ra ghế xe ô tô rồi chụp ảnh gửi cho P, mục đích báo cho P đã kiểm đủ tiền. P nhắn tin yêu cầu X chờ C đưa ma túy đến giao cho người mua rồi lấy tiền về nên X ngồi lại trên xe ô tô đợi.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, C nhận được điện thoại của P thông báo là ma túy đã được đưa đến để ở vị trí gần đối diện quán tạp hóa Luận L, yêu cầu C đến lấy và đưa đến xã Tân Long giao cho X. Lúc này, C đang ở nhà cùng với Hồ Văn T, ở xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Sau khi nhận được điện thoại C cùng với T điều khiển xe mô tô (xe của T, không có biển số) đến khu vực phía trước quán tạp hóa Luận L, C tìm và phát hiện ở rãnh nước có 01 túi ni long màu vàng, bên ngoài quấn băng keo màu đen. Biết là gói ma túy do P thuê vận chuyển nên C lấy và lên xe của T chạy theo tỉnh lộ ĐT586 ra xã Tân Long, khi đến gần cây xăng Tân Long, C nhìn thấy 01 xe ô tô và xe máy của X. Biết X đang ở trong xe ô tô nên C bảo T chờ C dừng xe gần cửa sau bên trái xe ô tô, C cầm gói ma túy xuống xe đi đến xe ô tô chuẩn bị giao cho X thì bị lực lượng chức năng bắt giữ C và X, tạm giữ toàn bộ tang vật, 03 người đàn ông trên xe ô tô và Hồ Văn T đã bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) gói nylon trong suốt có 3 chữ A màu xanh, bên trong chứa chất rắn tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, đánh số 1 và 2; Các viên nén màu hồng, màu xanh nghi là ma túy. Khi tạm giữ được niêm phong trong hộp giấy, ký hiệu MT.

- 01 (một) gói nylon màu vàng bên ngoài quấn nhiều đoạn băng keo màu đen; 01 (một) gói nylon màu đen; 01 (một) gói nylon màu hồng; 01 (một) túi nylon màu đen có 2 quai xách; 01 (một) gói nylon màu vàng, có in chữ GUANYINWANG và hình 05 ngôi sao màu đỏ, bên ngoài bám dính lớp nylon trong suốt; 02 (hai) lớp nylon trong suốt; 01 (một) gói nylon màu vàng, có in chữ GUANYINWANG và hình 05 ngôi sao màu đỏ. Khi tạm giữ được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu BG1.

- 02 (hai) gói nylon trong suốt, 02 (hai) lớp giấy màu vàng có chữ Y1 màu xanh; 02 (hai) lớp nylon màu vàng; 06 (sáu) gói nylon trong suốt; 06 (sáu) mảnh giấy màu vàng có chữ A màu xanh, kích thước mảnh giấy (41 x 18,5)cm; 12 (mười hai) túi nylon màu hồng có in chữ A màu trắng, kích thước mỗi túi (6 x9)cm; 48 (bốn mươi tám) túi nylon màu xanh, kích thước mỗi túi (6 x9)cm; 42 (bốn mươi hai) sợi dây cao su màu đỏ. Khi tạm giữ tất cả được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu BG2.

Tại Bản Kết luận giám định số 53/KLGD ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong 02 túi nylon trong suốt đánh số 1 và 2 được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MT gửi giám định có tổng khối lượng 1.962,32g, là ma túy loại Methamphetamine.

- Các viên nén màu hồng được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MT gửi giám định có tổng khối lượng 1.115,06g, là ma túy loại Methamphetamine.

- Các viên nén màu xanh được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MT gửi giám định có tổng khối lượng 11,56g, là ma túy loại Methamphetamine.

- Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Bản Cáo trạng số: 35/CT-VKSQT-P1 ngày 14/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Hồ A X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hồ Văn C về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ A X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Hồ Văn C về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 BLHS, xử phạt bị cáo Hồ A X từ 16 đến 17 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Hồ Văn C mức án tù Chung thân.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy các vật chứng cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 túi giấy niêm phong, ký hiệu PS1 1903766, bên ngoài có chữ ký ghi họ tên của Trần Xuân Th, Ngô Thị T, Trần Đại Ngh, Nguyễn Thị Thủy T và hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 01 thùng giấy niêm phong, ký hiệu BGKL 118, bên ngoài có giấy niêm phong có chữ ký ghi họ tên Ngô Văn Q, Nguyễn Thị Thanh H, Trần Xuân Th, Trần Đại Ngh và hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 02 thẻ sim điện thoại, gồm: Sim Viettel in số 8984048000330920241, Sim itel in số 89840810008729901450 của bị cáo Hồ Văn C.

- 01 thẻ sim điện thoại Mobifone in số 8401210850207385 và 01 thẻ sim điện thoại Viettel in số 8984048000032629198 của bị cáo Hồ A X.

- * Tịch thu của bị cáo Hồ Văn C để sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, màu xanh tím, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- Tịch thu của bị cáo Hồ A X để sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình cảm ứng, màu xanh rêu và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, bàn phím số, màu xanh máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- * Trả lại cho bị cáo Hồ A X 01 căn cước công dân không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 căn cước công dân số 045205003676 mang tên Hồ A X, sinh ngày 15/6/2005, nơi thường trú: Th3, Th, H, Quảng Trị do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/5/2021.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Văn C 01 căn cước công dân không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 căn cước công dân số 045099004191 mang tên Hồ Văn C, sinh ngày 01/01/1999, nơi thường trú: Thôn B, Th, H, Quảng Trị do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/6/2021.

- Trả lại cho ông Hồ Tr 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng, số máy JA39E-2096389, số khung RLHJA3923LY092038, biển kiểm soát 74H1-27381, phần mang xe bên phải bị bể, không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ A X và bị cáo Hồ Văn C mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn C đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Hồ Văn C mức án 20 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A X đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 BLHS, xử phạt bị cáo Hồ A X từ 14 đến 15 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, VKSND tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án, cụ thể:

Vào lúc 17 giờ 30 phút đến 19 giờ ngày 27/12/2021, bị cáo Hồ A X đã có hành vi giúp sức trong việc mua bán trái phép 3.088,94 gam ma túy loại Methamphetamine cho người khác (P) để hưởng tiền công; Bị cáo Hồ Văn C đã có hành vi vận chuyển trái phép 3.088,94 gam ma túy loại Methamphetamine cho người khác (P) để nhận tiền công. Cả hai bị cáo đều bị bắt quả tang khi thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hồ A X đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Hành vi của bị cáo Hồ Văn C đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự

Như vậy, Cáo trạng số 35/CT-VKSQT-P1 ngày 14/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy của các bị cáo Hồ A X và bị cáo Hồ Văn C là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, trị an trên địa bàn. Các bị cáo nhận thức được tác hại rất lớn của ma túy, nhưng vẫn cố tình

thực hiện hành vi phạm tội mua bán, vận chuyển trái phép 3.088,94 gam ma túy loại Methamphetamine. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo X và bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; đối với bị cáo C có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; Riêng đối với bị cáo X, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi (16 năm 6 tháng 12 ngày), nên được áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 BLHS.

Ngoài ra, HĐXX thấy cần xem xét thêm cho các bị cáo là: Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Trong vụ án này, các đối tượng tên là P, Hồ Thị L, Nguyễn Thị Ng, Hồ Văn T chưa điều tra, xử lý được, hiện Cơ quan CSĐT đang phối hợp để xác minh, tiếp tục điều tra xử lý, khi nào điều tra được sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy các vật chứng cầm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 túi giấy niêm phong, ký hiệu PS1 1903766, bên ngoài có chữ ký ghi họ tên của Trần Xuân Th, Ngô Thị T, Trần Đại Ngh, Nguyễn Thị Thủy T và hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 01 thùng giấy niêm phong, ký hiệu BGKL 118, bên ngoài có giấy niêm phong có chữ ký ghi họ tên Ngô Văn Q, Nguyễn Thị Thanh H, Trần Xuân Th, Trần Đại Ngh và hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 02 thẻ sim điện thoại, gồm: Sim Viettel in số 8984048000330920241, Sim itel in số 89840810008729901450 của bị cáo Hồ Văn C.

- 01 thẻ sim điện thoại Mobifone in số 8401210850207385 và 01 thẻ sim điện thoại Viettel in số 8984048000032629198 của bị cáo Hồ A X.

* Tịch thu của bị cáo Hồ Văn C để sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, màu xanh tím, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

* Tịch thu của bị cáo Hồ A X để sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình cảm ứng, màu xanh rêu và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, bàn phím số, màu xanh máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

* Trả lại cho bị cáo Hồ A X 01 căn cước công dân không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 căn cước công dân số 045205003676 mang tên Hồ A X, sinh ngày 15/6/2005, nơi thường trú: Th3, Th, H, Quảng Trị do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/5/2021.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Văn C 01 căn cước công dân không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 căn cước công dân số 045099004191 mang tên Hồ Văn C, sinh ngày 01/01/1999, nơi thường trú: Thôn B, Th, H, Quảng Trị do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/6/2021.

- Trả lại cho ông Hồ Tr 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng, số máy JA39E-2096389, số khung RLHJA3923LY092038, biển kiểm soát 74H1-27381, phần mang xe bên phải bị bể, không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tất cả các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị).

[6] Về án phí: Các bị cáo X, C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Do thời hạn tạm giam theo Quyết định tạm giam hiện hành của các bị cáo X, C còn trên 45 ngày, nên HĐXX không ra quyết định tạm giam mới đối với hai bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn C phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" và bị cáo Hồ A X phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo **Hồ Văn C** mức án: **Tù Chung thân**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/12/2021).

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 BLHS, xử phạt: Bị cáo **Hồ A X 18 (mười tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/12/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu

hủy các vật chứng cầm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 túi giấy niêm phong, ký hiệu PS1 1903766, bên ngoài có chữ ký ghi họ tên của Trần Xuân Th, Ngô Thị T, Trần Đại Ngh, Nguyễn Thị Thủy T và hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 01 thùng giấy niêm phong, ký hiệu BGKL 118, bên ngoài có giấy niêm phong có chữ ký ghi họ tên Ngô Văn Q, Nguyễn Thị Thanh H, Trần Xuân Th, Trần Đại Ngh và hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 02 thẻ sim điện thoại, gồm: Sim Viettel in số 8984048000330920241, Sim itel in số 89840810008729901450 (được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, màu xanh tím của bị cáo Hồ Văn C).

- 01 thẻ sim điện thoại Mobifone in số 8401210850207385 01 (được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình cảm ứng, màu xanh rêu) và 01 thẻ sim điện thoại Viettel in số 8984048000032629198 (được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Itel, bàn phím số, màu xanh) của bị cáo Hồ A X.

* Tịch thu của bị cáo Hồ Văn C để sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, màu xanh tím, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- Tịch thu của bị cáo Hồ A X để sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình cảm ứng, màu xanh rêu và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, bàn phím số, màu xanh máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

* Trả lại cho bị cáo Hồ A X 01 căn cước công dân không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 căn cước công dân số 045205003676 mang tên Hồ A X, sinh ngày 15/6/2005, nơi thường trú: Th, Th, H, Quảng Trị do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/5/2021.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Văn C 01 căn cước công dân không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 01 căn cước công dân số 045099004191 mang tên Hồ Văn C, sinh ngày 01/01/1999, nơi thường trú: Thôn B, Th, H, Quảng Trị do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/6/2021.

- Trả lại cho ông Hồ Tr 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng, số máy JA39E-2096389, số khung RLHJA3923LY092038, biển kiểm soát 74H1-27381, phần mang xe bên phải bị bể, không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tất cả các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ A X và bị cáo Hồ Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Thuận – xã Thanh, h. Hướng Hóa;
- Các bị cáo; người bào chữa;
- Người TGTT;
- Phòng KTNV & THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Luật